

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Thảo-ht (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 6-7			
		Toán - 6-7			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên D.Ngân-KHTN (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	KHTN - 6-1				
	KHTN - 6-1				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KHTN - 6-1					
KHTN - 6-1					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hằng-Sử Địa (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				GDĐP - 6-1	
				LS-ĐL - 6-1	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		LS-ĐL - 6-1			
		LS-ĐL - 6-1			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Liễu-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				Toán - 9-12	
				Toán - 9-12	
		Toán - 6-8		Toán - 9-19	
		Toán - 9-12			
		Toán - 9-12			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 6-7		Toan-TT - 9-19	Toán - 9-19		
Toán - 6-7		Toán - 9-19	Toán - 6-8	Toán - 6-8	
SHL-HĐTNHN - 6-8		Toán - 9-19	Toan-TT - 6-7	Toán - 6-8	
ChCờ-HĐTNHN - 6-8		Toan-TT - 6-8			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Thương-t <i>(Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)</i>	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-13		Toán - 7-16	Toán - 9-14	Toán - 7-16	Toán - 9-13
SHL-HĐTNHN - 9-13		Toán - 7-16	Toán - 9-14	Toán-TT - 7-16	Toán - 9-14
Toán - 7-16		Toán - 9-14	Toán - 7-15	Toán - 7-15	
Toán - 7-15		Toán - 9-13	Toán-TT - 7-15	Toán - 7-15	
NGLL - 9-13		Toán - 9-13	Toán - 9-13		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên TPhong-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 6-3				Toán - 6-3	
Toán - 6-3				Toán - 6-3	
				Toán-TT - 6-3	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Bình-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 9-17			
		Toán - 9-17			
		Toán-TT - 9-17	Toán - 9-18		
		Toán - 9-18	Toán - 9-18		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 6-19		Toán - 6-19		Toán - 6-17	
Toán - 9-18		Toán - 6-17		Toán - 6-17	
Toán - 6-17		Toán-TT - 9-18	Toán - 6-19	Toán - 6-19	
		Toán - 9-17	Toán - 9-17	Toán - 6-18	
		Toán - 6-18	Toán - 6-18	Toán - 6-18	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Khuyên-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 9-10	Toán - 9-10	Toán-TT - 9-15	
		Toán - 9-10	Toán - 8-8	Toán - 8-9	Toán - 9-10
Toán - 8-7		Toán - 9-15	Toán - 8-8	Toán - 9-15	Toán - 8-7
Toán - 8-7		Toán - 9-15	Toán - 8-9	Toán - 9-15	Toán - 8-9
		Toán - 8-7	Toán - 8-9	Toán - 8-8	Toán - 8-8

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Linh-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-2		Toán - 9-2	Toán - 8-12	Toán - 8-11	
SHL-HĐTNHN - 9-2		Toán - 9-2	Toán - 8-12	Toán - 8-11	
Toán - 9-2			Toán-TT - 8-12	Toán-TT - 8-11	
Toán - 9-2		Toán - 9-7	Toán - 9-7		
NGLL - 9-2		Toán - 9-7	Toán - 9-7		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				Toán - 8-12	
				Toán - 8-12	
			Toán - 8-11		
			Toán - 8-11		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hường-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 9-3	Toán - 9-8	Toán - 9-3	Toán - 9-8
		Toán - 9-3	Toán - 9-3	Toán-TT - 8-10	Toán - 9-4
Toán - 9-8		Toán - 9-8	Toán - 8-10	Toán - 8-10	
Toán - 8-10		Toán - 9-4		Toán - 8-10	
		Toán - 9-4	Toán - 9-4		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hải-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Toán - 8-2	Toán - 8-2	
			Toán - 8-2	Toán - 8-2	
			Toán - 8-1	Toán - 8-1	
			Toán - 8-1	Toán - 8-1	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KNS - 6-10					
Toán - 6-10					
Toán - 6-10		Toán - 6-10	Toán - 6-10		
SHL-HĐTNHN - 6-10		Toán - 6-11	Toán - 6-11		
ChCờ-HĐTNHN - 6-10		Toán - 6-11	Toán - 6-11		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hùng-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 8-3		Toán - 8-4	
		Toán - 8-4		Toán - 8-4	
		Toán - 8-4			Toán - 7-9
				Toán - 8-3	Toán - 7-8
				Toán - 8-3	Toán - 8-3

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 7-9		Toán - 7-10	
		Toán - 7-9		Toán - 7-10	
		Toán - 7-8		Toán - 7-9	
		Toán - 7-10		Toán - 7-8	
		Toán - 7-10		Toán - 7-8	

Trường THCS Trung Mỹ Tây 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Thảo-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-1		Toán - 9-5	Toán - 9-6	Toán - 9-5	
SHL-HĐTNHN - 9-1		Toán - 9-5	Toán - 9-6		
Toán - 9-1		Toán - 9-6	Toán - 9-1	Toán - 7-11	
Toán - 7-11		Toán - 9-6	Toán - 9-1	Toán - 7-11	
NGLL - 9-1		Toán - 9-1	Toán - 9-5		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Toán - 7-11		
			Toán-TT - 7-11		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tiên-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-11		Toán - 9-16		Toán - 6-2	
SHL-HĐTNHN - 9-11		Toán - 6-2		Toan-TT - 6-2	
Toán - 9-16		Toán - 6-1	Toan-TT - 9-16	Toán - 6-1	
Toán - 9-11		Toán - 9-11	Toán - 9-11	Toán - 6-1	
NGLL - 9-11		Toán - 9-11			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 6-2	Toán - 9-16		
		Toán - 6-2	Toan-TT - 6-1		
		Toán - 9-16	Toán - 6-1		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Anh-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 7-17		Toán - 6-6	Toán - 6-5	Toán - 7-17	Toán - 6-9
		Toan-TT - 6-5	Toán - 6-6	Toan-TT - 6-6	Toán - 6-9
Toán - 6-6		Toán - 6-5	Toán - 7-17	Toán - 6-6	
Toán - 6-5		Toán - 6-5	Toán - 7-17	Toan-TT - 7-17	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 6-9			
		Toán - 6-9			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hưng-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 8-6	Toán - 8-6		
		Toán - 8-6	KNS - 8-5		
		Toán - 8-5	Toán - 8-5		Toán - 7-4
		Toán - 8-5	Toán - 8-5		Toán - 7-4
		KNS - 8-8	KNS - 8-6		Toán - 8-6

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 7-4		Toán - 7-7	
		Toán - 7-7		Toán - 7-7	
		Toán - 7-7		Toán - 7-4	
		Toán - 7-3		Toán - 7-3	
		Toán - 7-3		Toán - 7-3	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hồng-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 8-13		Toán - 8-13	
		Toán - 8-13		Toán - 8-13	
				Toán - 8-14	
		Toán - 8-14		Toán - 8-14	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 7-1		Toán - 7-1		Toán - 7-1	
Toán - 7-1		Toán - 8-14		Toán-TT - 8-13	
Toán - 7-2		HĐTNHN - 7-1		Toán - 7-2	
SHL-HĐTNHN - 7-1		Toán - 7-2		Toán-TT - 8-14	
ChCờ-HĐTNHN - 7-1		Toán - 7-2		KNS - 7-1	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hoa-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
					Toán - 6-13
					Toán - 6-13
					Toán - 6-12
					Toán - 6-12

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 6-13		Toán - 6-14			
Toán - 6-13		Toán - 6-14		Toan-TT - 7-14	
Toán - 6-12		Toán - 7-14		Toán - 6-14	
SHL-HĐTNHN - 6-13		Toán - 7-14	Toán - 7-14	Toán - 7-14	
ChCờ-HĐTNHN - 6-13		KNS - 6-13	Toán - 6-14	Toán - 6-12	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Khoa-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Toán - 9-20			
		Toán - 9-20			
		Toán-TT - 9-20			
		Toán - 9-9	Toán - 9-9		
		Toán - 9-9	Toán - 9-9		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 7-5		HĐTNHN - 7-5	KNS - 7-5		
Toán - 7-5		Toán - 7-6	Toán - 9-20		
Toán - 7-6		Toán - 7-5	Toán - 9-20		
SHL-HĐTNHN - 7-5		Toán - 7-5	Toán - 7-6		
ChCờ-HĐTNHN - 7-5			Toán - 7-6		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Trinh-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				Toán - 7-13	
				Toán - 7-13	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - 6-16			Toán - 6-16		
Toán - 7-13		Toán - 6-15	Toán - 7-12	Toán - 7-12	
Toán - 7-13		Toán-TT - 7-12	Toán - 7-12	Toán - 7-12	
SHL-HĐTNHN - 6-16		Toán-TT - 7-13	Toán - 6-15	Toán - 6-16	
ChCờ-HĐTNHN - 6-16		Toán - 6-16	Toán - 6-15	Toán - 6-15	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên NPhong-t (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				Toán - 6-4	
				Toán - 6-4	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Toán - 6-4				
	Toán - 6-4				
	Toán-TT - 6-4				

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Uyên-v <i>(Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)</i>	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-3	Văn - 8-14		Van-TT - 8-14	Văn - 9-1	
SHL-HĐTNHN - 9-3	Văn - 8-14		Văn - 9-1	Văn - 9-1	
Văn - 9-3	Văn - 9-1		Văn - 8-14	Văn - 9-3	
Văn - 9-3	Văn - 9-1		Văn - 8-14	Văn - 9-3	
NGLL - 9-3			Văn - 9-3		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Trí-v <i>(Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)</i>	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn - 9-19		Văn - 7-17	Văn - 9-20	
Văn - 7-17	Văn - 9-19		Văn - 9-19	Văn - 9-20	
Văn - 9-14	Van-TT - 7-17		Văn - 9-19	Văn - 9-14	
Văn - 9-20	Văn - 9-14		Văn - 9-14	Văn - 9-19	
	Văn - 9-14				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				Van-TT - 9-20	
	Van-TT - 9-19			Văn - 9-20	
	Văn - 9-20			Văn - 7-17	
				Văn - 7-17	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Lan-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-4	Văn - 8-10		Văn - 9-2	Văn - 9-4	
SHL-HĐTNHN - 9-4	Văn - 9-4		Văn - 9-4	Văn - 9-4	
Văn - 8-13	Văn - 9-4		Văn - 8-13	Văn - 9-2	
Văn - 8-13	Văn - 9-2		Văn - 8-13	Văn - 9-2	
NGLL - 9-4	Văn - 9-2				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 8-10				Van-TT - 8-10	
Văn - 8-10				Văn - 8-10	
Van-TT - 8-13					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hà-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-12	Van-TT - 8-12		Văn - 9-11	Văn - 9-11	Văn - 9-10
SHL-HĐTNHN - 8-12	Văn - 9-10		Văn - 9-11		Văn - 9-11
Văn - 8-12	Văn - 9-11		Văn - 9-10	Văn - 8-12	
Văn - 8-12	Văn - 8-12		Văn - 9-10	Văn - 9-10	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			KNS - 8-12		
			HĐTNHN - 8-12		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Chinh-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-7	Văn - 9-7		Văn - 8-8	Văn - 8-8	Văn - 9-7
SHL-HĐTNHN - 9-7	Văn - 8-8		Văn - 9-7	Văn - 8-8	Văn - 9-7
	Văn - 9-8		Văn - 9-7	Văn - 8-9	Văn - 8-9
Văn - 9-8	Văn - 9-8		Văn - 9-8	Văn - 8-9	
NGLL - 9-7	Văn - 8-9		Văn - 9-8		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tuyển-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-11	Văn - 9-13		Van-TT - 8-11	Văn - 9-9	
SHL-HĐTNHN - 8-11	Văn - 9-13		Văn - 8-11	Văn - 9-9	
Văn - 9-9	KNS - 8-11		Văn - 9-13	Văn - 9-13	
Văn - 9-9	Văn - 9-9		Văn - 9-13	Văn - 8-11	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 8-11					
Văn - 8-11					
HĐTNHN - 8-11					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên C.Hiên-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn - 9-5			Văn - 9-6	Văn - 9-5
	Văn - 9-5			Văn - 9-6	Văn - 9-6
				Văn - 9-5	
	Văn - 9-6			Văn - 9-5	
	Văn - 9-6				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 6-11				Văn - 6-11	
Văn - 6-11				Văn - 6-11	
KNS - 6-11					
SHL-HĐTNHN - 6-11					
ChCờ-HĐTNHN - 6-11					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Thêu-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên D.Hiền-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 7-12	Van-TT - 7-11		Văn - 6-1	Văn - 7-11	Văn - 6-14
Văn - 7-12	Văn - 6-1		Văn - 6-1	Văn - 7-11	Văn - 6-14
Văn - 7-11	Văn - 7-12			Van-TT - 7-12	
Văn - 6-1	Văn - 7-11		Van-TT - 6-1	Văn - 7-12	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn - 6-14				
	Văn - 6-14				

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Loan-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-12	Văn - 6-3		Văn - 6-4	Văn - 9-18	Văn - 9-12
SHL-HĐTNHN - 9-12	Văn - 6-4		Văn - 9-18	Văn - 9-18	Văn - 9-12
Văn - 6-4	Văn - 9-18		Van-TT - 6-3	Văn - 6-3	
Văn - 6-4	Văn - 9-12		Văn - 6-3	Van-TT - 6-4	
NGLL - 9-12	Văn - 9-12		Văn - 9-12		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Văn - 6-3		
			Văn - 9-18		
			Van-TT - 9-18		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Bé-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tới-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 6-6	Văn - 8-7		Văn - 6-6		
Van-TT - 6-6	Văn - 8-7		Van-TT - 6-5	Văn - 6-5	
Văn - 8-2			Văn - 8-1	Văn - 8-1	Văn - 8-2
Văn - 8-2	Văn - 8-1		Văn - 6-5	Văn - 8-7	Văn - 8-7
			Văn - 8-2		Văn - 8-1

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 6-5	Văn - 6-6				
Văn - 6-5	Văn - 6-6				
SHL-HĐTNHN - 6-5	KNS - 6-5				
ChCờ-HĐTNHN - 6-5					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tâm-v" (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn - 8-5		Văn - 8-4	Văn - 8-3	Văn - 8-4
	Văn - 8-5		Văn - 8-3	Văn - 8-3	Văn - 8-4
	Văn - 8-6		Văn - 8-6	Văn - 8-4	Văn - 7-8
	Văn - 8-6		Văn - 8-6	Văn - 8-5	Văn - 8-3
					Văn - 8-5

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn - 7-7			Văn - 7-8	
	Văn - 7-7			Văn - 7-8	
				Văn - 7-7	
	Văn - 7-8			Văn - 7-7	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Liễu-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-17	Van-TT - 9-17				
SHL-HĐTNHN - 9-17	Văn - 9-15		Văn - 9-16		
NGLL - 9-17	Van-TT - 9-15		Văn - 9-17	Văn - 9-16	
Văn - 9-17	Văn - 9-17		Văn - 9-17	Văn - 9-16	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 9-15			Văn - 9-15	KNS - 9-17	
Văn - 9-15			Văn - 9-16	Văn - 9-16	
Văn - 9-17			Van-TT - 9-16	Văn - 9-15	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Bùi Hồng-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Văn - 7-4	Văn - 7-3			
	Văn - 7-4	Văn - 7-3			
	Văn - 7-3	Văn - 7-4			
	Văn - 7-3	Văn - 7-4			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tuyệt-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
					Văn - 6-18
					Văn - 6-18
					Văn - 6-19
					Văn - 6-19
					Văn - 7-9

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 7-10	Văn - 7-10		Văn - 7-10		
Văn - 6-19	Văn - 6-2		Văn - 6-18	Van-TT - 6-2	
Văn - 6-18	Văn - 6-2		Văn - 6-2	Văn - 6-2	
SHL-HĐTNHN - 6-18	Văn - 7-9			Văn - 7-10	
ChCờ-HĐTNHN - 6-18	Văn - 7-9		Văn - 7-9	Văn - 6-19	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Nga-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Văn - 7-13		Văn - 6-17
			Văn - 7-13		Văn - 6-17
					Văn - 7-6
					Văn - 7-6
					KNS - 7-6

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 7-6	Văn - 7-5			Văn - 7-5	
Văn - 7-6	Văn - 7-13		Văn - 7-5	Văn - 7-5	
Văn - 6-16	Văn - 7-13		Văn - 6-16	HĐTNHN - 7-6	
SHL-HĐTNHN - 7-6	Văn - 6-16		Văn - 6-17	Van-TT - 7-13	
ChCờ-HĐTNHN - 7-6			Văn - 6-17	Văn - 6-16	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Lê Hồng-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - 7-15	Văn - 6-7	Văn - 6-8	Văn - 7-14	Văn - 6-8	
Văn - 7-15	Van-TT - 7-16	Văn - 6-8	Văn - 7-14	Văn - 6-8	
Văn - 7-14		Văn - 7-16	Van-TT - 6-8	Văn - 6-7	
Văn - 7-14		Van-TT - 6-7	Văn - 6-7	Văn - 6-7	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				Văn - 6-15	
	Văn - 7-16	Văn - 7-15		Van-TT - 7-15	
	Văn - 7-16	Văn - 6-15		Van-TT - 7-14	
	Văn - 6-15	Văn - 6-15			
	Văn - 7-15			Văn - 7-16	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên P Tâm-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Văn - 6-12	Văn - 6-12		
		Văn - 6-12	Văn - 6-12		
		Văn - 6-13	Văn - 6-13		
		Văn - 6-13	Văn - 6-13		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hùng-h (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-10	Hoá - 9-10			KHTN - 8-1	
SHL-HĐTNHN - 9-10	KHTN - 8-1			KHTN - 8-1	
Hoá - 9-10	KHTN - 8-2			Hoá - 9-11	
KHTN - 8-1	KHTN - 8-2			KHTN - 8-2	
NGLL - 9-10	Hoá - 9-11			KHTN - 8-2	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hường-KHTN (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-6	KHTN - 8-6		Hoá - 9-9	KHTN - 8-6	Hoá - 9-6
SHL-HĐTNHN - 9-6	Hoá - 9-7		KHTN - 8-6	KHTN - 8-6	Hoá - 9-8
KHTN - 8-5	Hoá - 9-9		Hoá - 9-8	KHTN - 8-5	
KHTN - 8-5	KHTN - 8-5			Hoá - 9-7	
NGLL - 9-6			Hoá - 9-6		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung Mỹ Tây 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Phụng-KHTN <i>(Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)</i>	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KHTN - 6-7	KHTN - 8-8		KHTN - 8-9	KHTN - 8-9	
KHTN - 6-7	KHTN - 6-7				
KNS - 6-8	KHTN - 8-9		KHTN - 6-7	KHTN - 8-8	
KHTN - 8-8	KHTN - 8-9		KHTN - 8-10	KHTN - 8-8	
KHTN - 8-7	KHTN - 8-7		KHTN - 8-7	KHTN - 8-7	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	KNS - 6-14				
	KHTN - 8-10				
	KHTN - 8-10			KNS - 6-16	
	KNS - 6-18			KHTN - 8-10	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên N.Ngân-KHTN (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-14	KHTN - 6-2		Lý - 9-20	Lý - 9-13	
SHL-HĐTNHN - 9-14	KHTN - 6-2		Lý - 9-12	Lý - 9-15	
Lý - 9-20	Lý - 9-14		KHTN - 6-2	KHTN - 6-2	
Lý - 9-14			Lý - 9-15	Lý - 9-12	
NGLL - 9-14	Lý - 9-13				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Phương-KHTN (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Sinh - 9-15		Sinh - 9-4		Sinh - 9-2
	Sinh - 9-1		Sinh - 9-17	Sinh - 9-3	Sinh - 9-3
	Sinh - 9-16		Sinh - 9-2	Sinh - 9-18	Sinh - 9-1
	Sinh - 9-18		KHTN - 8-12	KHTN - 8-12	
	Sinh - 9-4				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				Sinh - 9-15	
	Sinh - 9-17				
	KHTN - 8-12			Sinh - 9-16	
	KHTN - 8-12				

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hải-KHTN (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	KHTN - 8-11				
	KHTN - 8-11				
	KHTN - 8-4		KHTN - 8-4		
	KHTN - 8-4		KHTN - 8-4		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	KHTN - 6-13				
	KHTN - 6-13		KHTN - 6-13	KHTN - 8-11	
	KHTN - 6-15		KHTN - 6-15	KHTN - 6-15	
	KHTN - 8-11			KHTN - 6-15	
				KHTN - 6-13	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Trân-KHTN (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KHTN - 7-16	KHTN - 6-4		KHTN - 7-16		
KHTN - 7-16	KHTN - 6-8		KHTN - 6-4		
	KHTN - 6-8		KHTN - 6-4		
KHTN - 6-8	KHTN - 7-16		HĐTNHN - 6-4		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KHTN - 6-4					
KHTN - 6-8					
SHL-HĐTNHN - 6-4					
ChCờ-HĐTNHN - 6-4					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Ý-KHTN (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	HĐTNHN - 6-7		HĐTNHN - 6-5		
	HĐTNHN - 6-6		HĐTNHN - 6-8		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			HĐTNHN - 6-10	HĐTNHN - 6-9	
	HĐTNHN - 6-15		HĐTNHN - 6-16	HĐTNHN - 6-18	
	HĐTNHN - 6-11		HĐTNHN - 6-12	HĐTNHN - 6-13	
	HĐTNHN - 6-2		HĐTNHN - 6-19	HĐTNHN - 6-14	
	HĐTNHN - 6-1				

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Long-h (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-20	Hoá - 9-16				
SHL-HĐTNHN - 9-20	Hoá - 9-17				
Hoá - 9-18	Hoá - 9-20				
Hoá - 9-16	Hoá - 9-15				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				KHTN - 6-19	
	Hoá - 9-20		KHTN - 6-19	KHTN - 6-19	
	NGLL - 9-20		Hoá - 9-17	Hoá - 9-15	
	Hoá - 9-19		Hoá - 9-19	Hoá - 9-18	
	KHTN - 6-19				

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Vi-h (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-14	Hoá - 9-14			KNS - 8-14	
SHL-HĐTNHN - 8-14	Hoá - 9-12			Hoá - 9-14	
Hoá - 9-12	Hoá - 9-13				
Hoá - 9-13	HĐTNHN - 8-14				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KHTN - 8-13				KHTN - 8-14	
KHTN - 8-13	KHTN - 8-13			KHTN - 8-14	
	KHTN - 8-14			KHTN - 8-13	
	KHTN - 8-14				

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Anh-h (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Hoá - 9-2		Hoá - 9-5		
	Hoá - 9-3		Hoá - 9-2		
	Hoá - 9-5		Hoá - 9-4		
	Hoá - 9-4		Hoá - 9-3		
	Hoá - 9-1		Hoá - 9-1		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KHTN - 6-14				KHTN - 6-14	
KHTN - 6-14				KHTN - 6-14	
SHL-HĐTNHN - 6-14					
ChCờ-HĐTNHN - 6-14					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Đệ-VL (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-9	Lý - 9-3		Lý - 9-3		Lý - 9-9
SHL-HĐTNHN - 9-9	Lý - 9-11		Lý - 9-10		Lý - 9-2
Lý - 9-11	Lý - 9-10		Lý - 9-9		KHTN - 8-3
	KHTN - 8-3		Lý - 9-2		
NGLL - 9-9	KHTN - 8-3		KHTN - 8-3		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Vinh-VL (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-16	Lý - 9-1				
SHL-HĐTNHN - 9-16	NGLL - 9-16			Lý - 9-17	
KHTN - 7-17	Lý - 9-19			Lý - 9-1	
KHTN - 7-17	Lý - 9-19			Lý - 9-18	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lý - 9-16	KHTN - 7-6			KHTN - 7-17	
Lý - 9-17	KHTN - 7-6			KHTN - 7-17	
KNS - 9-16	Lý - 9-18			KHTN - 7-6	
	Lý - 9-16			KHTN - 7-6	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Liên-VL (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KHTN - 7-13				KNS - 7-12	
KHTN - 7-13				KHTN - 7-12	
KHTN - 7-12				KHTN - 7-13	
KHTN - 7-12				KHTN - 7-13	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				KHTN - 7-4	
KHTN - 7-4	HĐTNHN - 7-12		KNS - 7-8	KHTN - 7-4	
KNS - 7-9	KNS - 7-11		KHTN - 7-5	KNS - 7-3	
SHL-HĐTNHN - 7-12	KHTN - 7-4		KHTN - 7-12	KHTN - 7-5	
ChCờ-HĐTNHN - 7-12	KHTN - 7-5		KNS - 7-2	KHTN - 7-5	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Linh-VL (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KHTN - 6-5			Lý - 9-7	Lý - 9-8	
			Lý - 9-8	Lý - 9-7	
Lý - 9-5			Lý - 9-5	Lý - 9-4	
Lý - 9-6			Lý - 9-4	Lý - 9-6	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KNS - 6-6			KHTN - 6-6	KHTN - 6-5	
KHTN - 6-6			KHTN - 6-6	KHTN - 6-5	
SHL-HĐTNHN - 6-6			KHTN - 6-5	KHTN - 6-6	
ChCờ-HĐTNHN - 6-6					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Phụng- Lý (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
					KHTN - 6-11
					KHTN - 6-11
					KHTN - 7-9
					KHTN - 7-10

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KHTN - 7-9	KHTN - 6-3		KHTN - 6-11	KHTN - 7-9	
KHTN - 7-10	KHTN - 6-3		KHTN - 6-11	KHTN - 6-3	
SHL-HĐTNHN - 7-9	KHTN - 7-10		KHTN - 7-9	KHTN - 6-3	
ChCờ-HĐTNHN - 7-9	KHTN - 7-10			HĐTNHN - 7-9	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tài-Lý (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
					KHTN - 7-2
					KHTN - 7-1

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KHTN - 6-12	KHTN - 7-1		KHTN - 7-1	KHTN - 7-2	
KHTN - 6-12	KHTN - 7-11		KHTN - 7-11	KHTN - 7-2	
KHTN - 7-1	KHTN - 7-2		KHTN - 7-11	KHTN - 6-12	
SHL-HĐTNHN - 6-12	KNS - 6-12			KHTN - 7-11	
ChCờ-HĐTNHN - 6-12	KHTN - 6-12				

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Thủy-si (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-8				Sinh - 9-7	
SHL-HĐTNHN - 9-8				Sinh - 9-5	
Sinh - 9-6	Sinh - 9-6			Sinh - 9-8	
Sinh - 9-7	Sinh - 9-5				
NGLL - 9-8	Sinh - 9-8				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KHTN - 6-18	KHTN - 6-18				
KHTN - 6-18	KHTN - 6-18				

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Phước-Si" (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Sinh - 9-20		Sinh - 9-13	Sinh - 9-19	Sinh - 9-11
	Sinh - 9-14		Sinh - 9-20		
Sinh - 9-13	Sinh - 9-12		Sinh - 9-12	Sinh - 9-9	KHTN - 7-3
Sinh - 9-10	Sinh - 9-10		Sinh - 9-19	Sinh - 9-14	KHTN - 7-3
	Sinh - 9-9		Sinh - 9-11		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
HĐTNHN - 7-3					
KHTN - 7-3					
KHTN - 7-3					
SHL-HĐTNHN - 7-3					
ChCờ-HĐTNHN - 7-3					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Lai-Si (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	KHTN - 7-15			KHTN - 7-15	KHTN - 6-16
	HĐTNHN - 7-14			KHTN - 7-15	KHTN - 6-16
	KHTN - 7-14			KHTN - 7-14	
	KHTN - 7-14			KHTN - 7-14	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KHTN - 6-17				KHTN - 6-16	
KNS - 7-14	KHTN - 6-16			KHTN - 7-15	
SHL-HĐTNHN - 7-14	KHTN - 6-17			KHTN - 6-17	
ChCờ-HĐTNHN - 7-14				KHTN - 6-17	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Mỹ-si" (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
					KHTN - 7-7
					KHTN - 7-7
					KHTN - 7-8

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KNS - 6-9	KHTN - 7-8			KHTN - 7-8	
KHTN - 6-9			KHTN - 6-10		
KHTN - 6-9	KHTN - 6-10		KHTN - 7-7	KHTN - 6-9	
SHL-HĐTNHN - 6-9	KHTN - 6-9		KHTN - 7-7	KHTN - 6-10	
ChCờ-HĐTNHN - 6-9			KHTN - 7-8	KHTN - 6-10	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hưng-a <i>(Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)</i>	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Anh - 9-18	Anh - 9-18			
		Anh-TT - 9-18			
	Anh-TT - 9-17	Anh - 9-13			
	Anh - 9-13	Anh - 9-17			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Anh - 6-16	Anh - 6-16	Anh - 6-19		
	Anh - 6-16	Anh - 6-19	Anh - 9-17		
	Anh - 6-17	Anh - 6-18	Anh - 6-17		
	Anh - 6-19	Anh - 6-18			
	Anh - 6-18	Anh - 6-17			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên D.Uyên-a (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-15	TATC - 7-17	Anh - 9-8			
SHL-HĐTNHN - 9-15	Anh - 9-8	Anh-TT - 9-15			
Anh - 9-7	Anh - 9-7	Anh - 7-17			
	Anh - 7-17	TATC - 7-17			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	NGLL - 9-15	Anh - 9-15	Anh - 7-6		
	Anh - 7-8	Anh-TT - 7-17	Anh - 9-15		
	Anh - 7-6	Anh - 7-8	Anh - 7-17		
	Anh - 7-6	Anh - 7-8	TATC - 7-17		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên N.Uyên-a (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Anh - 6-8	Anh - 6-3	TATC - 6-3		
	Anh - 9-9	Anh - 9-6	Anh-TT - 6-3		
Anh - 6-3	KNS - 6-3	Anh - 9-9	Anh - 9-6		
Anh - 6-3	TATC - 6-3	Anh - 9-5	Anh - 9-5		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 6-8		Anh-TT - 6-8			
HĐTNHN - 6-3					
SHL-HĐTNHN - 6-3		Anh - 6-8			
ChCờ-HĐTNHN - 6-3		TATC - 6-3			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Huệ-a (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-19	Anh - 7-16	Anh - 9-14	KNS - 9-19		
SHL-HĐTNHN - 9-19	TATC - 7-15	Anh - 9-19	TATC - 7-16		
Anh-TT - 9-19	TATC - 7-15	NGLL - 9-19	Anh - 9-14		
Anh - 9-19	Anh - 9-20	Anh-TT - 7-16	Anh - 7-16		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TATC - 7-16	Anh - 7-15	TATC - 7-16			
Anh - 7-15	Anh - 7-15	Anh - 7-16	TATC - 7-15		
Anh - 9-20	Anh-TT - 7-15	Anh-TT - 9-20	Anh - 7-4		
	Anh - 7-4		Anh - 7-4		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Q.Trang-a (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Anh-TT - 6-6	Anh - 8-12			
	Anh - 6-6	Anh - 6-6			
	Anh-TT - 8-12	Anh - 8-13			
	Anh-TT - 8-13				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Anh - 6-15		Anh - 6-15		
KNS - 6-15	Anh - 8-12		Anh - 6-15		
Anh - 6-14		Anh - 6-6	Anh - 6-14		
SHL-HĐTNHN - 6-15	Anh - 6-14	Anh - 8-12			
ChCờ-HĐTNHN - 6-15	Anh - 8-13	Anh - 8-13			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tuấn-a (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-4	Anh - 9-12	Anh - 8-4	Anh - 9-16		
SHL-HĐTNHN - 8-4	Anh - 8-4	Anh - 9-11	TATC - 8-14		
Anh - 8-14	Anh - 8-14	Anh - 9-10			
Anh - 9-12	Anh - 9-11	KNS - 8-4			
Anh - 8-4	Anh - 9-10	HĐTNHN - 8-4			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TATC - 8-14		Anh - 9-16			
TATC - 8-14		Anh-TT - 9-16			
Anh - 8-14					
Anh-TT - 8-14					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên TrúC-a (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Anh - 7-13	Anh-TT - 7-12			
	Anh - 7-13				
	Anh - 7-11	Anh-TT - 7-11			
	Anh - 7-12	Anh - 7-11			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Anh - 6-13			
		Anh - 7-12	Anh-TT - 7-13		
	Anh - 7-12	Anh - 6-12	Anh - 7-13		
	Anh - 7-11	Anh - 6-12	Anh - 6-12		
	Anh - 6-13		Anh - 6-13		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Oanh-a <i>(Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)</i>	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 6-4	Anh - 6-5				Anh - 6-10
Anh - 6-5	Anh - 6-5				Anh - 6-10
	Anh-TT - 6-5	Anh-TT - 6-4			Anh - 7-10
	KNS - 6-4	Anh - 6-4			Anh - 7-5
					Anh - 7-5

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Anh - 7-10	Anh - 7-5	Anh - 7-9		
	Anh - 7-9	Anh - 7-10			
	Anh - 6-10	Anh - 6-4	Anh - 6-9		
	Anh - 6-9	Anh - 7-9	Anh - 6-9		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên N. Ân-a (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-5	Anh - 8-3	Anh - 8-11			
SHL-HĐTNHN - 8-5	Anh - 8-3	Anh - 8-3			
Anh - 8-11	Anh - 8-5				Anh - 8-5
	Anh-TT - 8-11				Anh - 8-5
	HĐTNHN - 8-5				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Anh - 7-2		Anh - 7-2		
	Anh - 7-1		Anh - 7-2		
			Anh - 8-11		
			Anh - 7-1		
			Anh - 7-1		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Xong-a (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Anh - 8-2	Anh - 7-14			
	Anh - 8-2	Anh - 7-14			
	Anh - 8-1	Anh - 8-2			
		Anh - 8-1			
		Anh - 8-1			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KNS - 7-7	HĐTNHN - 7-7				
Anh - 7-14	Anh - 7-3		Anh-TT - 7-14		
Anh - 7-7			Anh - 7-3		
SHL-HĐTNHN - 7-7	Anh - 7-7		Anh - 7-3		
ChCờ-HĐTNHN - 7-7	Anh - 7-7				

Trường THCS Trung Mỹ Tây 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên A.Thư-a (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-10	Anh - 6-1	TATC - 6-1	TATC - 6-2		
SHL-HĐTNHN - 8-10	Anh - 8-10	Anh - 8-7	TATC - 6-2		
HĐTNHN - 8-10	Anh - 6-2	Anh - 6-2	TATC - 6-1		
Anh - 8-6	Anh-TT - 6-2	Anh - 6-1	Anh - 8-7		Anh - 8-6
Anh - 8-6					Anh - 8-7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh - 6-2	Anh-TT - 6-1	Anh - 8-10			
TATC - 6-2	Anh - 6-1	Anh-TT - 8-10			
Anh - 8-10	TATC - 6-1	KNS - 8-10			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên P.Anh-a (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-9	Anh - 9-4	Anh - 9-1	Anh - 9-1		
SHL-HĐTNHN - 8-9	Anh - 9-2	HĐTNHN - 8-9	Anh - 8-9		
Anh - 8-9	Anh - 9-3	Anh - 9-2	Anh - 9-3		
Anh - 9-4	Anh - 8-8	Anh - 8-8			
KNS - 8-9	Anh - 8-8	Anh - 8-9			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Phát-a (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Anh - 6-11				
	Anh - 6-11				
	Anh - 6-7			Anh-TT - 6-7	
	Anh - 6-7			Anh - 6-7	
				Anh - 6-11	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Phương-SĐ (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-18		Sử - 9-19	NGLL - 9-18		
SHL-HĐTNHN - 9-18		LS-ĐL - 7-11			
LS-ĐL - 7-13		KNS - 9-18	LS-ĐL - 7-13		
Sử - 9-18		Sử - 9-20	LS-ĐL - 7-13	Sử - 9-20	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
LS-ĐL - 7-12		Sử - 9-18		LS-ĐL - 7-11	
LS-ĐL - 7-12		KNS - 9-20		LS-ĐL - 7-11	
Sử - 9-19		KNS - 9-15		LS-ĐL - 7-12	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Loan-SĐ (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-1		Sử - 9-12	LS-ĐL - 8-1		Sử - 9-3
SHL-HĐTNHN - 8-1		Sử - 9-4	LS-ĐL - 8-1		
Sử - 9-4		Sử - 9-1	LS-ĐL - 8-2		LS-ĐL - 8-1
Sử - 9-1		Sử - 9-2	Sử - 9-12		LS-ĐL - 8-2
HĐTNHN - 8-1		Sử - 9-3	Sử - 9-2		LS-ĐL - 8-2

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hạnh-SĐ (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDĐP - 6-15			LS-ĐL - 7-7	GDĐP - 6-16	
LS-ĐL - 7-7		KNS - 7-10	LS-ĐL - 7-7	GDĐP - 6-12	
GDĐP - 6-13		GDĐP - 6-14	LS-ĐL - 7-9	LS-ĐL - 7-10	
SHL-HĐTNHN - 7-10		LS-ĐL - 7-9	LS-ĐL - 7-10	LS-ĐL - 7-9	
ChCờ-HĐTNHN - 7-10			LS-ĐL - 7-10	HĐTNHN - 7-10	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Huyện-SĐ (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Sử - 9-11	KNS - 6-7	GDĐP - 6-6	
		Sử - 9-9	GDĐP - 6-7	Sử - 9-11	
				Sử - 9-10	
		Sử - 9-10		Sử - 9-9	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		GDĐP - 6-18		GDĐP - 6-8	
GDĐP - 6-4		GDĐP - 6-17			
SHL-HĐTNHN - 6-7		GDĐP - 6-19		GDĐP - 6-5	
ChCờ-HĐTNHN - 6-7					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Linh-SĐ (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		LS-ĐL - 8-10			
KNS - 6-2		LS-ĐL - 6-3			
LS-ĐL - 6-2		LS-ĐL - 8-11	LS-ĐL - 8-3	LS-ĐL - 8-3	
LS-ĐL - 8-3		LS-ĐL - 8-11	LS-ĐL - 6-2	LS-ĐL - 6-2	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
LS-ĐL - 6-3			LS-ĐL - 8-10	LS-ĐL - 6-3	
			LS-ĐL - 8-10	LS-ĐL - 8-11	
SHL-HĐTNHN - 6-2					
ChCờ-HĐTNHN - 6-2					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Nguyễn-SĐ (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-13		KNS - 8-1	HĐTNHN - 8-13		
SHL-HĐTNHN - 8-13		LS-ĐL - 8-12	KNS - 8-13		
KNS - 8-3		HĐTNHN - 8-6			
LS-ĐL - 8-14		LS-ĐL - 8-13	KNS - 8-2		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		LS-ĐL - 8-13	LS-ĐL - 8-14		
LS-ĐL - 8-12		LS-ĐL - 8-13	LS-ĐL - 8-14		
LS-ĐL - 8-12		GDĐP - 8-13	GDĐP - 8-13		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Bằng-ĐS (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		LS-ĐL - 7-17		GDĐP - 8-10	
		KNS - 7-17		GDĐP - 8-12	
		GDĐP - 8-9		LS-ĐL - 7-16	
		GDĐP - 8-10		LS-ĐL - 7-16	
				GDĐP - 8-9	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDĐP - 8-12		GDĐP - 8-11	LS-ĐL - 7-17		
LS-ĐL - 7-16		GDĐP - 8-11	LS-ĐL - 7-17		
SHL-HĐTNHN - 7-17		HĐTNHN - 7-17	GDĐP - 8-14		
ChCờ-HĐTNHN - 7-17			GDĐP - 8-14		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hạnh-ĐS (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Địa - 9-7			Địa - 9-4
		Địa - 9-13	GDĐP - 7-15	Địa - 9-2	Địa - 9-5
		GDĐP - 7-12	GDĐP - 7-14	GDĐP - 7-17	
		Địa - 9-3		Địa - 9-8	Địa - 9-1
		Địa - 9-6			GDĐP - 7-4

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		GDĐP - 7-2			
		GDĐP - 7-1	GDĐP - 7-3		
		GDĐP - 7-13	GDĐP - 7-10		
		GDĐP - 7-11	GDĐP - 7-16		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Thư-ĐS (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Địa - 9-15		Địa - 9-17	
		Địa - 9-16		Địa - 9-19	Địa - 9-9
		Địa - 9-12		Địa - 9-20	
		Địa - 9-14		Địa - 9-11	LS-ĐL - 7-2
		Địa - 9-10			HĐTNHN - 7-2

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
LS-ĐL - 7-2					
LS-ĐL - 7-2					
Địa - 9-18					
SHL-HĐTNHN - 7-2					
ChCờ-HĐTNHN - 7-2					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Kim-d' (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		LS-ĐL - 6-5			
		LS-ĐL - 6-4			
		LS-ĐL - 6-6			
		LS-ĐL - 6-6			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
LS-ĐL - 7-8		LS-ĐL - 7-6	LS-ĐL - 7-8	LS-ĐL - 7-6	
LS-ĐL - 7-8		LS-ĐL - 6-4	LS-ĐL - 6-5	LS-ĐL - 7-6	
HĐTNHN - 7-8		LS-ĐL - 6-4	LS-ĐL - 7-4		
SHL-HĐTNHN - 7-8		LS-ĐL - 6-5	LS-ĐL - 6-6	LS-ĐL - 7-4	
ChCờ-HĐTNHN - 7-8				LS-ĐL - 7-4	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Diễm-d <i>(Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)</i>	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
					LS-ĐL - 6-15
					LS-ĐL - 6-15
		KNS - 7-15			LS-ĐL - 7-5
		LS-ĐL - 7-14			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			LS-ĐL - 6-14		
HĐTNHN - 7-15		LS-ĐL - 7-14	LS-ĐL - 6-14	LS-ĐL - 6-15	
LS-ĐL - 7-5		LS-ĐL - 7-15	LS-ĐL - 7-14	LS-ĐL - 7-5	
SHL-HĐTNHN - 7-15		LS-ĐL - 6-16	LS-ĐL - 6-16	LS-ĐL - 7-15	
ChCờ-HĐTNHN - 7-15		LS-ĐL - 6-14	LS-ĐL - 6-16	LS-ĐL - 7-15	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Thủy-LS-ĐL (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		LS-ĐL - 8-5	GDĐP - 8-3	GDĐP - 8-5	
		LS-ĐL - 8-5	GDĐP - 8-4	LS-ĐL - 8-5	
LS-ĐL - 8-4		GDĐP - 8-1	LS-ĐL - 8-4	LS-ĐL - 8-6	LS-ĐL - 8-6
		GDĐP - 8-2		LS-ĐL - 8-6	GDĐP - 8-1
GDĐP - 8-2		GDĐP - 8-3	GDĐP - 8-5	GDĐP - 8-4	LS-ĐL - 8-4

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Thu-LS-ĐL (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-8		HĐTNHN - 8-8	GDĐP - 8-7	GDĐP - 8-7	
SHL-HĐTNHN - 8-8		LS-ĐL - 8-8	LS-ĐL - 8-7	LS-ĐL - 8-7	
		LS-ĐL - 8-8	LS-ĐL - 8-9	LS-ĐL - 8-7	GDĐP - 8-8
LS-ĐL - 8-9		GDĐP - 8-6	LS-ĐL - 8-8		GDĐP - 8-8
				GDĐP - 8-6	LS-ĐL - 8-9

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Thuyết-LS-ĐL (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	LS-ĐL - 6-9		LS-ĐL - 6-9		
	LS-ĐL - 6-10		LS-ĐL - 6-9		
			LS-ĐL - 6-10		
			LS-ĐL - 6-10		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Lan-LS-ĐL (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
LS-ĐL - 6-8					
LS-ĐL - 6-8					
LS-ĐL - 6-7					
LS-ĐL - 6-7					

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	LS-ĐL - 6-7				
	LS-ĐL - 6-8				

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Phương-LS-ĐL (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	GDĐP - 7-6			GDĐP - 6-10	
	GDĐP - 7-9			GDĐP - 6-9	
	GDĐP - 7-5			GDĐP - 7-7	
	GDĐP - 7-8			GDĐP - 6-11	
	GDĐP - 6-2			GDĐP - 6-3	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tấn-LS-ĐL (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
					LS-ĐL - 7-1
					LS-ĐL - 7-1
					LS-ĐL - 7-3

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				LS-ĐL - 7-3	
				LS-ĐL - 7-3	
				LS-ĐL - 7-1	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Ninh-d' (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	LS-ĐL - 6-12			LS-ĐL - 6-13	
	LS-ĐL - 6-12			LS-ĐL - 6-13	
	LS-ĐL - 6-13			LS-ĐL - 6-11	
	LS-ĐL - 6-11			LS-ĐL - 6-12	
	LS-ĐL - 6-11				

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tú-LS-ĐL (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	LS-ĐL - 6-19		LS-ĐL - 6-17		
	LS-ĐL - 6-19		LS-ĐL - 6-17		
	LS-ĐL - 6-18		LS-ĐL - 6-18		
			LS-ĐL - 6-18		
	LS-ĐL - 6-17		LS-ĐL - 6-19		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hà-Sử (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Sử - 9-8	Sử - 9-6			
	Sử - 9-6	Sử - 9-7			
		Sử - 9-5			
	Sử - 9-7	Sử - 9-8			
	Sử - 9-5				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tiến-Sử (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Sử - 9-17		Sử - 9-14
			Sử - 9-13		Sử - 9-13
			Sử - 9-15		
			Sử - 9-16		
			Sử - 9-14		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - 9-17					
Sử - 9-16					
Sử - 9-15					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tiền-cd (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 9-5	GDCD - 9-6				
SHL-HĐTNHN - 9-5	GDCD - 8-9				
GDCD - 8-8	GDCD - 8-7				
GDCD - 9-5					
NGLL - 9-5	GDCD - 8-6				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hân-cd (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-2	GDCD - 8-4	GDCD - 7-13			
SHL-HĐTNHN - 8-2	GDCD - 7-11	GDCD - 8-11			
GDCD - 8-1	GDCD - 8-3	GDCD - 8-10			
		GDCD - 7-12			
GDCD - 8-5	GDCD - 8-2	HĐTNHN - 8-2			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
				GDCD - 8-13	
				GDCD - 8-12	
				GDCD - 8-14	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Trân-GDCD (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	GDCD - 9-11	GDCD - 9-9		GDCD - 9-10	
	GDCD - 9-18	GDCD - 9-14		GDCD - 9-13	
	GDCD - 9-2	GDCD - 9-7		GDCD - 9-12	
	GDCD - 9-16	GDCD - 9-1		GDCD - 9-4	
	GDCD - 9-3	GDCD - 9-8			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		HĐTNHN - 6-17		GDCD - 6-18	
	GDCD - 9-19	GDCD - 9-20			
GDCD - 6-15	GDCD - 9-15	GDCD - 6-16		GDCD - 6-17	
SHL-HĐTNHN - 6-17	GDCD - 9-17	KNS - 6-17		GDCD - 6-19	
ChCờ-HĐTNHN - 6-17					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Nga-GDCD (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			GDCD - 6-11		
	GDCD - 6-9		GDCD - 6-8		
	GDCD - 6-12		GDCD - 6-5		
	GDCD - 6-6		GDCD - 6-4		
	GDCD - 6-10		GDCD - 6-7		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Triết-GDCD (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			GDCD - 7-4		
			GDCD - 7-1		
			GDCD - 7-2		
			GDCD - 7-5		
			GDCD - 7-3		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Ngọc-GDCD (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			GDCD - 7-15		
			GDCD - 7-17		
			GDCD - 7-16		
			GDCD - 7-14		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			GDCD - 7-9		
			GDCD - 7-10		
			GDCD - 7-6		
			GDCD - 7-8		
			GDCD - 7-7		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Thơ-cd" (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			GDCD - 6-13		
			GDCD - 6-2		
			GDCD - 6-3		
			GDCD - 6-14		
			GDCD - 6-1		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Cảnh-cn (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-6		CNghệ - 8-9		CNghệ - 8-12	
SHL-HĐTNHN - 8-6		CNghệ - 8-1		CNghệ - 8-14	
	CNghệ - 8-13	CNghệ - 8-3		CNghệ - 8-2	
CNghệ - 8-11	CNghệ - 8-10	CNghệ - 8-7		CNghệ - 8-4	
CNghệ - 8-8		CNghệ - 8-6		CNghệ - 8-5	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Mai-cn (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	CNghệ - 7-12	HĐTNHN - 7-11			
	CNghệ - 7-17	CNghệ - 7-13			
	CNghệ - 7-16	CNghệ - 7-14			
	CNghệ - 7-15				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
CNghệ - 7-9	CNghệ - 7-3	CNghệ - 7-7			
CNghệ - 7-11	CNghệ - 7-8	CNghệ - 7-4			
	CNghệ - 7-10				
SHL-HĐTNHN - 7-11	CNghệ - 7-1	CNghệ - 7-6			
ChCờ-HĐTNHN - 7-11	CNghệ - 7-2	CNghệ - 7-5			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tâm-cn (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
CNghệ - 6-1	CNghệ - 9-9	CNghệ - 9-4		CNghệ - 9-2	
CNghệ - 6-4	CNghệ - 6-3	CNghệ - 9-8		CNghệ - 9-10	
CNghệ - 6-5	CNghệ - 6-6	CNghệ - 9-3		CNghệ - 9-6	
CNghệ - 6-2	CNghệ - 6-7	CNghệ - 6-8		CNghệ - 9-1	
	CNghệ - 9-7	CNghệ - 9-5			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		CNghệ - 6-9			
		CNghệ - 6-11			
		CNghệ - 6-10			
		CNghệ - 6-12			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Vi-cn (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		CNghệ - 9-13			
	CNghệ - 9-20	CNghệ - 9-12			
		CNghệ - 9-11			
		CNghệ - 9-19			
		CNghệ - 9-14			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
CNghệ - 6-17		CNghệ - 6-18			
CNghệ - 6-16	CNghệ - 9-17	CNghệ - 6-13			
CNghệ - 6-19	KNS - 6-19	CNghệ - 9-15			
SHL-HĐTNHN - 6-19	CNghệ - 9-16	CNghệ - 9-18			
ChCờ-HĐTNHN - 6-19	CNghệ - 6-14	CNghệ - 6-15			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tiền-ti (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Tin học - 9-15	Tin học - 9-16	Tin học - 8-3
			Tin học - 9-15	Tin học - 9-16	Tin học - 8-3
			Tin học - 9-20	Tin học - 9-17	Tin học - 8-4
			Tin học - 9-20	Tin học - 9-17	Tin học - 8-4

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin học - 8-1			Tin học - 9-13	Tin học - 9-18	
Tin học - 8-1			Tin học - 9-13	Tin học - 9-18	
Tin học - 8-2			Tin học - 9-14	Tin học - 9-19	
Tin học - 8-2			Tin học - 9-14	Tin học - 9-19	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Phước-ti (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin học - 6-15		Tin-LT - 6-4	Tin học - 6-19	Tin học - 6-17	Tin học - 9-1
Tin học - 6-15		Tin-LT - 6-1	Tin học - 6-19	Tin học - 6-17	Tin học - 9-1
Tin học - 6-16		Tin-LT - 6-3	Tin học - 6-18		Tin học - 9-2
Tin học - 6-16		Tin-LT - 6-2	Tin học - 6-18		Tin học - 9-2

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin học - 9-5		Tin học - 9-4			
Tin học - 9-5		Tin học - 9-4			
Tin học - 9-6		Tin học - 9-3			
Tin học - 9-6		Tin học - 9-3			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Han-ti (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin học - 6-9		Tin học - 6-11		Tin học - 6-13	
Tin học - 6-9		Tin học - 6-11		Tin học - 6-13	
Tin học - 6-10		Tin học - 6-12		Tin học - 6-14	
Tin học - 6-10		Tin học - 6-12		Tin học - 6-14	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin học - 9-10		Tin-LT - 6-6		Tin học - 9-11	Tin học - 9-7
Tin học - 9-10		Tin-LT - 6-8		Tin học - 9-11	Tin học - 9-7
Tin học - 9-9		Tin-LT - 6-7		Tin học - 9-12	Tin học - 9-8
Tin học - 9-9		Tin-LT - 6-5		Tin học - 9-12	Tin học - 9-8

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Liêm-ti (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin học - 7-11		Tin học - 8-14	Tin học - 8-10		Tin học - 8-9
Tin học - 7-14		Tin học - 8-14	Tin học - 8-10		Tin học - 8-9
Tin học - 7-15		Tin học - 8-12	Tin học - 8-11	Tin học - 8-13	
Tin học - 7-16		Tin học - 8-12	Tin học - 8-11	Tin học - 8-13	Tin học - 7-10
					Tin học - 7-7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Tin học - 7-8		Tin học - 7-9	
		Tin học - 7-13	Tin học - 8-7	Tin học - 8-5	
		Tin học - 7-6	Tin học - 8-7	Tin học - 8-5	
		Tin học - 7-12	Tin học - 8-8	Tin học - 8-6	
		Tin học - 7-17	Tin học - 8-8	Tin học - 8-6	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Em-ti (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			Tin học - 7-3		
			Tin học - 7-4		
			Tin học - 7-1		
			Tin học - 7-2		
			Tin học - 7-5		

Trường THCS Trung Mỹ Tây 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Phục-tđ <i>(Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)</i>	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			GDTC - 6-8	GDTC - 6-7	
			GDTC - 6-8	GDTC - 6-7	
			GDTC - 6-6	GDTC - 6-5	
			GDTC - 6-6	GDTC - 6-5	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	GDTC - 8-1		GDTC - 8-8	GDTC - 8-6	
	GDTC - 8-1		GDTC - 8-8	GDTC - 8-6	
	GDTC - 8-2		GDTC - 8-7	GDTC - 8-5	
	GDTC - 8-2		GDTC - 8-7	GDTC - 8-5	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tèo-td (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDTC - 6-10	GDTC - 7-9	GDTC - 6-12	GDTC - 7-12	GDTC - 7-10	
GDTC - 6-10	GDTC - 7-9	GDTC - 6-12	GDTC - 7-12	GDTC - 7-10	
GDTC - 6-9	GDTC - 7-8	GDTC - 6-11	GDTC - 7-11	GDTC - 6-13	
GDTC - 6-9	GDTC - 7-8	GDTC - 6-11	GDTC - 7-11	GDTC - 6-13	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên An-nh' (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Nhạc - 8-9				
	Nhạc - 8-12				
	Nhạc - 8-10				
	Nhạc - 6-8				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Nhạc - 6-10	Nhạc - 6-15		Nhạc - 6-12	
	Nhạc - 6-17	Nhạc - 6-11		Nhạc - 6-7	
	Nhạc - 6-9	Nhạc - 8-14		Nhạc - 6-18	
	Nhạc - 8-13	Nhạc - 8-11		Nhạc - 6-13	
	Nhạc - 6-16	Nhạc - 6-19		Nhạc - 6-14	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Nguyễn-td (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	GDTC - 8-13	GDTC - 7-15			
	GDTC - 8-13	GDTC - 7-15			
	GDTC - 7-13	HĐTNHN - 7-13			
	GDTC - 7-13	KNS - 7-13			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDTC - 7-17	GDTC - 8-14				
GDTC - 7-17	GDTC - 8-14				
SHL-HĐTNHN - 7-13	GDTC - 7-14	GDTC - 7-16			
ChCờ-HĐTNHN - 7-13	GDTC - 7-14	GDTC - 7-16			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Tuấn-td (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDTC - 6-16	GDTC - 6-18	GDTC - 7-3		GDTC - 6-14	
GDTC - 6-16	GDTC - 6-18	GDTC - 7-3		GDTC - 6-14	
GDTC - 6-15	GDTC - 6-19	GDTC - 7-4		GDTC - 6-17	
GDTC - 6-15	GDTC - 6-19	GDTC - 7-4		GDTC - 6-17	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
HĐTNHN - 7-4					
KNS - 7-4					
SHL-HĐTNHN - 7-4					
ChCờ-HĐTNHN - 7-4					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Linh-td" (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-3					
SHL-HĐTNHN - 8-3					
TD - 9-15		TD - 9-16			
TD - 9-15		TD - 9-16			
HĐTNHN - 8-3					

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		GDTC - 8-4	TD - 9-14		
		GDTC - 8-4	TD - 9-14		
		GDTC - 8-3	TD - 9-13		
		GDTC - 8-3	TD - 9-13		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Phúc-td (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
GDTC - 7-6		GDTC - 7-1			
GDTC - 7-6		GDTC - 7-1			
GDTC - 7-5		GDTC - 7-2		GDTC - 7-7	
GDTC - 7-5		GDTC - 7-2		GDTC - 7-7	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TD - 9-9		TD - 9-7		TD - 9-12	
TD - 9-9		TD - 9-7		TD - 9-12	
TD - 9-10		TD - 9-8		TD - 9-11	
TD - 9-10		TD - 9-8		TD - 9-11	

Trường THCS Trung Mỹ Tây 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Thủy-TD (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TD - 9-6	GDTC - 8-11	TD - 9-3	GDTC - 8-9	TD - 9-2	
TD - 9-6	GDTC - 8-11	TD - 9-3	GDTC - 8-9	TD - 9-2	
TD - 9-5	GDTC - 8-10	TD - 9-4	GDTC - 8-12	TD - 9-1	
TD - 9-5	GDTC - 8-10	TD - 9-4	GDTC - 8-12	TD - 9-1	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Như-td <i>(Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)</i>	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TD - 9-19	TD - 9-18	TD - 9-17	KNS - 6-1	GDTC - 6-4	
TD - 9-19	TD - 9-18	TD - 9-17		GDTC - 6-4	
SHL-HĐTNHN - 6-1	GDTC - 6-3	GDTC - 6-2	TD - 9-20	GDTC - 6-1	
ChCờ-HĐTNHN - 6-1	GDTC - 6-3	GDTC - 6-2	TD - 9-20	GDTC - 6-1	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Nhạc-nh (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
ChCờ-HĐTNHN - 8-7		Nhạc - 8-7			
SHL-HĐTNHN - 8-7		Nhạc - 8-2			
Nhạc - 8-6	Nhạc - 8-8	KNS - 8-7			
Nhạc - 8-4	HĐTNHN - 8-7	Nhạc - 8-3			
	Nhạc - 8-1	Nhạc - 8-5			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Nhạc - 7-4				
	Nhạc - 7-5				
	Nhạc - 7-3				
	Nhạc - 7-2				
	Nhạc - 7-1				

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Uyên-nh (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Nhạc - 6-2	Nhạc - 7-14				
Nhạc - 7-11	Nhạc - 7-12				
Nhạc - 6-1	Nhạc - 6-4				
Nhạc - 6-6	Nhạc - 6-5				

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Nhạc - 7-10	Nhạc - 7-6		
		Nhạc - 7-17	Nhạc - 7-15		
		Nhạc - 7-9	Nhạc - 7-8		
		Nhạc - 6-3	Nhạc - 7-13		
		Nhạc - 7-7	Nhạc - 7-16		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Thủy-mt (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
MT - 7-14				MT - 6-5	
MT - 6-1		MT - 7-12		MT - 7-17	
		MT - 6-7		MT - 6-4	
MT - 7-13		MT - 7-15		MT - 6-6	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
MT - 7-10				MT - 7-16	
MT - 7-11				HĐTNHN - 7-16	
SHL-HĐTNHN - 7-16				KNS - 7-16	
ChCờ-HĐTNHN - 7-16					

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Minh-mt (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	MT - 8-1	MT - 8-2	MT - 8-5		
	MT - 8-6	MT - 9-1	MT - 9-5		
	MT - 8-4	MT - 9-4	MT - 8-7		
	MT - 9-3	MT - 8-9	MT - 8-3		
		MT - 9-2	MT - 8-8		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	MT - 7-9	MT - 7-3			
	MT - 7-2	MT - 7-8			
	MT - 7-1	MT - 7-4			
	MT - 7-5	MT - 7-7			
		MT - 7-6			

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Hiếu-mt <i>(Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)</i>	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		MT - 6-2			
		MT - 8-10			
		MT - 8-14			
		MT - 6-3			

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	MT - 6-17	MT - 6-11	MT - 6-18		
	MT - 8-13	MT - 6-16	MT - 8-11		
	MT - 8-12	MT - 6-19	MT - 6-9		
	MT - 6-13	MT - 6-14	MT - 6-8		
	MT - 6-15	MT - 6-10	MT - 6-12		

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Huy-MT (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			MT - 9-12	MT - 9-14	
			MT - 9-9	MT - 9-8	
			MT - 9-11	MT - 9-7	
			MT - 9-6	MT - 9-13	
			MT - 9-10		

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
			MT - 9-18	MT - 9-16	
			MT - 9-19	MT - 9-17	
			MT - 9-15	MT - 9-20	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Nhi-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	---	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Văn - 6-10			
		Văn - 6-10		Văn - 6-10	
				Văn - 6-10	
		Văn - 6-9		Văn - 6-9	
		Văn - 6-9		Văn - 6-9	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên Phương-v (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Văn - 7-2		Văn - 7-1	
		Văn - 7-2		Văn - 7-1	
		Văn - 7-1		Văn - 7-2	
		Văn - 7-1		Văn - 7-2	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên QT-1 (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Tin IC3 - 7-2		Tin IC3 - 7-7	
		Tin IC3 - 7-2		Tin IC3 - 7-7	
		Tin IC3 - 7-1		Tin IC3 - 7-10	
		Tin IC3 - 7-1		Tin IC3 - 7-10	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Tin IC3 - 7-17	Tin IC3 - 6-7			
	Tin IC3 - 7-17	Tin IC3 - 6-7			
	Tin IC3 - 7-13				
	Tin IC3 - 7-13				

Trường THCS Trung Mỹ Tây 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên QT-2 (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin IC3 - 7-5	Tin IC3 - 7-8	Tin IC3 - 7-4	Tin IC3 - 7-11	Tin IC3 - 7-14	
Tin IC3 - 7-5	Tin IC3 - 7-8	Tin IC3 - 7-4	Tin IC3 - 7-11	Tin IC3 - 7-14	
Tin IC3 - 7-6	Tin IC3 - 7-9	Tin IC3 - 7-3	Tin IC3 - 7-12	Tin IC3 - 6-8	
Tin IC3 - 7-6	Tin IC3 - 7-9	Tin IC3 - 7-3	Tin IC3 - 7-12	Tin IC3 - 6-8	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Tin IC3 - 6-5	Tin IC3 - 6-3	Tin IC3 - 6-4	Tin IC3 - 6-1	
	Tin IC3 - 6-5	Tin IC3 - 6-3	Tin IC3 - 6-4	Tin IC3 - 6-1	
	Tin IC3 - 7-16	Tin IC3 - 6-6	Tin IC3 - 7-15	Tin IC3 - 6-2	
	Tin IC3 - 7-16	Tin IC3 - 6-6	Tin IC3 - 7-15	Tin IC3 - 6-2	

Trường THCS Trung Mỹ Tây 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên TABN (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Anh-gt - 9-16	Anh-gt - 6-5		Anh-gt - 9-19	
	Anh-gt - 9-16	Anh-gt - 6-5		Anh-gt - 9-19	
	Anh-gt - 9-15	Anh-gt - 6-1	Anh-gt - 6-3	Anh-gt - 6-4	
	Anh-gt - 9-15	Anh-gt - 6-1	Anh-gt - 6-3	Anh-gt - 6-4	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên TABN 1 (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Anh-gt - 9-20	Anh-gt - 7-14	Anh-gt - 7-11	Anh-gt - 7-16	Anh-gt - 7-13	
Anh-gt - 9-20	Anh-gt - 7-14	Anh-gt - 7-11	Anh-gt - 7-16	Anh-gt - 7-13	
	Anh-gt - 7-17	Anh-gt - 7-15		Anh-gt - 9-17	
	Anh-gt - 7-17	Anh-gt - 7-15		Anh-gt - 9-17	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên TABN 2 (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
		Anh-gt - 8-12	Anh-gt - 6-7	Anh-gt - 6-6	
		Anh-gt - 8-12	Anh-gt - 6-7	Anh-gt - 6-6	
		Anh-gt - 8-14	Anh-gt - 8-10	Anh-gt - 8-11	
		Anh-gt - 8-14	Anh-gt - 8-10	Anh-gt - 8-11	

Trường THCS Trung My Tay 1 Năm học 2023 - 2024 Học kỳ 2	THỜI KHOÁ BIỂU Giáo viên TABN 3 (Thực hiện từ ngày 29 tháng 04 năm 2024)	Số 15
---	--	--------------

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
	Anh-gt - 6-8		Anh-gt - 8-13		
	Anh-gt - 6-8		Anh-gt - 8-13		
Anh-gt - 9-18	Anh-gt - 7-12		Anh-gt - 6-2		
Anh-gt - 9-18	Anh-gt - 7-12		Anh-gt - 6-2		